TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 14 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm A, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị Minh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Chí A, sinh ngày 19/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Minh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Chí T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Minh N 4.000.000đ/tháng tính từ tháng 3/2018 đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Chí T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Chí T và chị Nguyễn Thị Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

- Về án phí: Anh Nguyễn Chí T thống nhất thỏa thuận chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An theo biên lai thu số 0001192 ngày 08/11/2017

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSDC
- THA huyện Thanh Chương
- TANDT
- Các đương sự
- Lưu HS,VP
- UBND xã Đ

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm